

Cao Thu Hằng (2024). Ứng dụng phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ (Task-based language teaching) trong việc giảng dạy các học phần Tiếng Anh cơ bản. *Tạp chí nghiên cứu Chính sách và Phát triển*, 02(2024),143-150

*Tạp chí Nghiên cứu  
Chính sách  
và Phát triển*

© Học viện  
Chính sách  
và Phát triển 2024  
© CSR, 2024

*Bài báo khoa học*

## Ứng dụng phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ (Task-based language teaching) trong việc giảng dạy các học phần Tiếng Anh cơ bản

**Cao Thu Hằng (ThS)**

*Học viện Chính sách và Phát triển*

*Email: hangct@apd.edu.vn*

### Tóm tắt:

Phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ (Task-based language teaching) là phương pháp dạy học giúp người học phát triển kỹ năng ngôn ngữ một cách tự nhiên thông qua các nhiệm vụ thực tiễn, được chứng minh hiệu quả hơn so với phương pháp truyền thống chỉ tập trung vào việc truyền đạt kiến thức. Đối với chương trình tiếng Anh cơ bản tại Học viện Chính sách và Phát triển, sinh viên được thực hành cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết. Tuy nhiên, với thời lượng không nhiều, giáo trình giảng dạy chứa nhiều nội dung học và bài tập thực hành thiết kế tương đối giống nhau, nếu không có các hoạt động tương tác, sinh viên sẽ cảm thấy nhàm chán. Do vậy, cần thiết phải áp dụng phương pháp dạy học mới để nâng cao hiệu quả học tập và khả năng sử dụng ngôn ngữ linh hoạt của sinh viên. Bài viết này nêu rõ khái niệm, ưu điểm và ứng dụng phương pháp dạy học dựa trên dự án trong việc giảng dạy các học phần Tiếng Anh cơ bản.

**Ngày nhận bài:**  
26/7/2024  
**Bản sửa lại lần 1:**  
05/9/2024  
**Ngày duyệt bài:**  
15/9/2024

Mã số: TC130224

**Từ khóa:** Dạy học dựa trên nhiệm vụ, nhiệm vụ học tập, tương tác, phát triển ngôn ngữ

### Abstract:

Task-based language teaching is an instructional method that helps learners develop language skills naturally through practical tasks, proving to be more effective than traditional methods that focus solely on knowledge transmission. In the General English courses at the Academy of Policy and Development, students

practise all four skills: Listening, Speaking, Reading, and Writing. However, due to limited time and repetitive content and similar practice exercises in the course books, students may find it boring without interactive activities. Therefore, it is essential to apply new teaching methods to enhance learning effectiveness and improve learners' ability to use the language flexibly. This article outlines the concept, advantages, and applications of task-based method in teaching General English courses.

**Keywords:** Task-based language teaching, tasks, interaction, language development

### 1. Giới thiệu

Trong quá trình giảng dạy và học tập ngoại ngữ, việc áp dụng các phương pháp giảng dạy truyền thống không phải lúc nào cũng đem lại hiệu quả và phản ánh đúng yêu cầu thực tế của việc sử dụng ngôn ngữ trong cuộc sống hàng ngày. Các phương pháp dạy học truyền thống thường tập trung vào việc truyền đạt kiến thức ngôn ngữ thông qua các bài giảng và bài tập, nhưng ít tạo ra cơ hội cho người học thực hành và áp dụng ngôn ngữ trong các tình huống như trong thực tế. Điều này dẫn đến việc người học thường gặp khó khăn trong việc sử dụng ngôn ngữ một cách tự tin và linh hoạt khi đối mặt với các tình huống giao tiếp trong cuộc sống thường ngày. Trong số các phương pháp giảng dạy hiện đại, phương pháp giảng dạy ngoại ngữ dựa trên các nhiệm vụ (Task-based language

teaching) hiện đã và đang được chứng minh là một phương pháp hiệu quả, mang lại nhiều tiềm năng trong việc giúp người học phát triển kỹ năng ngôn ngữ một cách tự nhiên và linh hoạt. Phương pháp giảng dạy thông qua các nhiệm vụ này không chỉ tập trung vào việc truyền đạt kiến thức ngôn ngữ mà còn nhấn mạnh vào việc phát triển khả năng sử dụng ngôn ngữ trong các tình huống thực tế. Thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể, người học sẽ được đặt vào các tình huống giao tiếp khiến họ buộc phải sử dụng kinh nghiệm cá nhân và ngôn ngữ để hoàn thành nhiệm vụ được giao (Nunan, 1989). Từ đó giúp người học chủ động, tự tin tham gia vào quá trình học tập ngoại ngữ, rèn luyện kỹ năng đưa ra ý kiến và giải quyết vấn đề cũng như rèn luyện các kỹ năng giao tiếp một cách tự nhiên và hiệu quả.

Trong chương trình tiếng Anh của hệ đại học đại trà của Học viện Chính sách và Phát triển, sinh viên được thực hành cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, thời lượng mỗi kỹ năng trong 1 buổi học là 50 phút, tương đương với 1 tiết học. Giáo trình sử dụng trong chương trình là bộ sách New Close-up của nhà xuất bản National Geographic Learning phát hành, được thiết kế dành cho học sinh, sinh viên ở trình độ trung học và cao hơn. Bộ giáo trình được thiết kế tích hợp giữa kiến thức ngôn ngữ và kiến thức đời sống, văn hóa, xã hội, giúp người học không chỉ phát triển kỹ năng tiếng Anh mà còn mở rộng hiểu biết về các nền văn hóa, khoa học, và những vấn đề toàn cầu thông qua những

hình ảnh, bài viết và video chân thực từ National Geographic. Tuy nhiên, do thời lượng giảng dạy không nhiều, mỗi kỹ năng đều được thiết kế bao gồm nhiều hoạt động, bài tập đa dạng, tương đối giống nhau nên nếu dạy tuần tự sẽ tạo cảm giác nhàm chán cho người học, không phát huy được sự sáng tạo, khả năng làm việc nhóm, khả năng giải quyết vấn đề như đã đề ra trong mục tiêu học phần.

Do vậy, từ những ưu điểm của phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ, có thể thấy rằng, đối với các học phần Tiếng Anh cơ bản, nơi sinh viên cần rèn luyện cả bốn kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết, việc áp dụng phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ sẽ giúp sinh viên nâng cao hiệu quả học tập, phát triển sự tự tin và khả năng sử dụng ngôn ngữ linh hoạt cũng như đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học, lấy người học là trung tâm hiện nay.

## **2. Cơ sở lý thuyết**

### **Khái niệm phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ**

Phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ có nguồn gốc từ một số nghiên cứu và phát triển trong lĩnh vực giáo dục ngôn ngữ vào cuối những năm 1980 và đầu những năm 1990. Nguyên lý cơ bản của phương pháp này đã được nhà giáo dục ngôn ngữ David Nunan đề xuất lần đầu tiên vào năm 1989, và từ đó đã trở thành một trong những phương pháp giảng dạy ngôn ngữ phổ biến nhất trên thế giới. Theo Nunan (1989), phương pháp dạy học thông qua các nhiệm vụ được định nghĩa

là một phương pháp giảng dạy tập trung vào việc học thông qua việc thực hiện các nhiệm vụ cụ thể. Nhiệm vụ này thường được thiết kế để phản ánh các tình huống giao tiếp hàng ngày mà người học có thể gặp phải trong thực tế. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, người học phải sử dụng ngôn ngữ mục tiêu để hoàn thành các tác vụ, đồng thời phát triển khả năng giao tiếp và xử lý vấn đề trong các tình huống này. Trong nghiên cứu năm 2001 của mình, Richards và Rodgers cho rằng phương pháp dạy học ngôn ngữ dựa trên nhiệm vụ đề cập đến một cách tiếp cận dựa trên việc sử dụng nhiệm vụ như các đơn vị cốt lõi trong việc lập kế hoạch và giảng dạy ngôn ngữ và nó giúp người học nỗ lực hết mình để giao tiếp bằng thứ ngôn ngữ mà họ đang học. Như vậy, có thể thấy rằng việc dạy học dựa trên nhiệm vụ thực chất là một cách tiếp cận tập trung vào ý nghĩa, với mục tiêu giúp người học sử dụng ngôn ngữ một cách thực tế và hiệu quả.

### **Ưu điểm của phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ**

Một số nghiên cứu đã chỉ ra hiệu quả của việc áp dụng phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ trong quá trình giảng dạy ngoại ngữ. Trong nghiên cứu của mình năm 1989, Nunan đề cao việc áp dụng phương pháp này trong các tình huống thực tế, từ đó giúp học viên phát triển khả năng sử dụng ngôn ngữ một cách tự tin và linh hoạt. Thay vì việc giáo viên truyền đạt kiến thức ngôn ngữ qua các bài giảng và bài tập truyền thống, phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ tạo điều

kiện cho người học thực hành ngôn ngữ trong các tình huống giao tiếp thực tế, từ đó giúp họ nắm vững kiến thức ngôn ngữ và phát triển khả năng sử dụng ngôn ngữ một cách hiệu quả.

Theo nghiên cứu của Matsuda và Nguyễn (2016), việc áp dụng phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ đã mang lại nhiều lợi ích đáng kể trong việc cải thiện khả năng giao tiếp và tự tin của người học trong việc sử dụng tiếng Anh. Nghiên cứu của họ đã chỉ ra rằng việc thực hiện các nhiệm vụ thực tế trong quá trình học giúp người học phát triển kỹ năng giao tiếp một cách tự nhiên và linh hoạt hơn, từ đó nâng cao hiệu quả của quá trình học tập. Điều này cho thấy sự ảnh hưởng tích cực của phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ đối với phát triển kỹ năng ngôn ngữ và giao tiếp của người học.

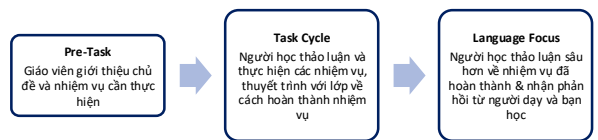
Ngoài ra, phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ cũng giúp người học phát triển khả năng tự học và tự giải quyết vấn đề. Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ, người học thường phải tìm hiểu và giải quyết vấn đề một cách độc lập, từ đó giúp họ trở thành những người học tự chủ và tích cực. Điều này đã được nhấn mạnh trong nghiên cứu của Ellis (2003), khi ông chỉ ra rằng phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ khuyến khích sự tự học và phát triển kỹ năng tự giải quyết vấn đề của người học, từ đó giúp họ trở nên tự tin và có trách nhiệm hơn trong việc học ngôn ngữ.

Phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ cũng giúp tạo ra một môi trường học

tập tích cực và hấp dẫn. Thay vì những hoạt động lặp lại và nhàm chán, phương pháp này thường mang tính chất thú vị và thách thức, từ đó kích thích sự hứng thú và tương tác giữa người học. Willis (1996) cũng đã nhấn mạnh về vai trò của phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ trong việc tạo ra một môi trường học tập tích cực và hỗ trợ sự phát triển của người học.

### So sánh phương pháp dạy học truyền thống và phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ

Theo Willis (1996), phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ bao gồm ba giai đoạn chính: trước khi thực hiện nhiệm vụ (Pre-task), thực hiện nhiệm vụ (Task cycle) và tập trung vào ngôn ngữ sau khi thực hiện nhiệm vụ/ hoặc phân tích ngôn ngữ đã sử dụng (Language focus). Ở giai đoạn trước khi thực hiện nhiệm vụ (Pre-task), giáo viên thường giới thiệu chủ đề và nhiệm vụ sắp thực hiện và có thể cung cấp cho người học một số từ vựng cần thiết và hướng dẫn để người học hiểu rõ yêu cầu của nhiệm vụ.



### Hình 1. Mô hình phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ

Trong giai đoạn thực hiện nhiệm vụ (Task Cycle), người học phải thực hiện ba bước nhỏ hơn: thực hiện nhiệm vụ (Doing task), lập kế hoạch (Planning) và báo cáo (Report). Ở bước đầu tiên, người học sẽ

làm việc theo cặp hoặc nhóm nhỏ, giáo viên chỉ đóng vai trò là người giám sát và không can thiệp trực tiếp vào việc thực hiện nhiệm vụ của các nhóm. Ở bước Lập kế hoạch tiếp theo, người học tiếp tục làm việc với cặp hoặc nhóm của mình để chuẩn bị báo cáo với lớp về những gì nhóm đã làm, cách giải quyết nhiệm vụ ra sao và quyết định cuối cùng của nhóm thế nào. Lúc này, giáo viên có thể đóng vai trò là cố vấn ngôn ngữ, cung cấp phản hồi kịp thời, hỗ trợ sửa lỗi, diễn đạt lại cho nhóm. Ở bước cuối cùng, một số cặp hoặc nhóm sẽ được chọn để trình bày kết quả nhiệm vụ trước cả lớp, các nhóm có thể trao đổi để góp ý và tự sửa lỗi cho nhau. Giáo viên có thể đóng vai trò là người chủ trì, điều khiển việc báo cáo và hỏi đáp. Bên cạnh đó, giáo viên cũng có thể yêu cầu thêm hoặc cung cấp hỗ trợ, nhận xét cần thiết.

Trong giai đoạn cuối cùng tập trung vào ngôn ngữ, giáo viên dựa vào các kiến thức ngôn ngữ xuất hiện trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để phân tích và thảo luận, hoặc thiết kế thêm các hoạt động giúp người học hiểu sâu hơn về các đơn vị ngôn ngữ đó. Giáo viên có thể chọn kiến thức ngôn ngữ nào cần phân tích dựa trên nhu cầu của người học hoặc kế hoạch giảng dạy của mình và chuẩn bị các bài tập

hoặc hoạt động liên quan tới đơn vị ngôn ngữ đó.

Từ mô hình giảng dạy của phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ, có thể thấy rằng, phương pháp này hoàn toàn khác biệt với phương pháp giảng dạy truyền thống Thuyết trình - Luyện tập - Ứng dụng (Presentation - Practice - Production), vốn là phương pháp vẫn đang được sử dụng phổ biến để giảng dạy ngoại ngữ tại Việt Nam. Nếu như phương pháp dạy học Thuyết trình - Luyện tập - Ứng dụng (PPP) tập trung vào việc học cấu trúc ngôn ngữ cụ thể để giúp người học nắm vững một mục ngữ pháp hoặc một dạng ngôn ngữ nhất định thì phương pháp dạy học theo nhiệm vụ tập trung vào việc sử dụng ngôn ngữ trong các nhiệm vụ thực tế giống như trong cuộc sống hàng ngày. Người học học ngôn ngữ thông qua các nhiệm vụ (tasks), mà trong đó việc giao tiếp và hoàn thành nhiệm vụ là trọng tâm, không phải là cấu trúc ngôn ngữ cụ thể (Trang & Newton, 2022).

Sự khác biệt giữa phương pháp giảng dạy truyền thống và phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ được thể hiện trong bảng sau:

**Bảng 1. So sánh phương pháp giảng dạy truyền thống PPP và phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ**

	Phương pháp PPP	Phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ
<b>Mục tiêu</b>	Học và thực hành sử dụng cấu trúc ngôn ngữ cụ thể	Sử dụng ngôn ngữ trong các nhiệm vụ cụ thể giống như trong thực tế
<b>Quá trình dạy học</b>	<p><b>Trình bày (Presentation):</b> Giáo viên giới thiệu một cấu trúc ngôn ngữ cụ thể và giải thích cách sử dụng.</p> <p><b>Thực hành (Practice):</b> Người học thực hành cấu trúc ngôn ngữ qua các bài tập có sự hướng dẫn chặt chẽ, thường là các bài tập có câu trả lời đúng hoặc sai.</p> <p><b>Ứng dụng (Production):</b> Người học ứng dụng cấu trúc đã học vào tình huống giao tiếp tương tự.</p>	<p><b>Trước khi thực hiện nhiệm vụ (Pre-task):</b> Giáo viên giới thiệu về nhiệm vụ và cung cấp các từ vựng, cấu trúc ngữ pháp cần thiết cho việc thực hiện nhiệm vụ.</p> <p><b>Thực hiện nhiệm vụ (Task cycle):</b> Người học hoàn thành nhiệm vụ trong cặp hoặc nhóm mà giáo viên không can thiệp trực tiếp. Người học sử dụng ngôn ngữ một cách tự nhiên nhất có thể để hoàn thành nhiệm vụ.</p> <p><b>Tập trung vào ngôn ngữ (Language focus):</b> Sau khi hoàn thành nhiệm vụ, giáo viên hướng dẫn người học phân tích các khía cạnh ngôn ngữ xuất hiện trong nhiệm vụ và có thể bổ sung thêm bài tập luyện tập ngôn ngữ.</p>
<b>Vai trò giáo viên</b>	Giáo viên đóng vai trò trung tâm - cung cấp thông tin - dẫn dắt người học thực hành theo hướng dẫn của giáo viên.	Người học chủ động sử dụng ngôn ngữ để hoàn thành nhiệm vụ. Giáo viên hỗ trợ, hướng dẫn và phản hồi sau nhiệm vụ.

Như vậy, có thể thấy rằng, phương pháp giảng dạy truyền thống phù hợp hơn với các lớp học phổ thông hoặc với những người mới bắt đầu học ngoại ngữ vì cần phải học các cấu trúc ngữ pháp cụ thể và có hệ thống. Ngược lại, phương pháp dạy

học dựa trên nhiệm vụ thích hợp hơn cho các đối tượng người học với mục tiêu phát triển kỹ năng giao tiếp và sử dụng ngôn ngữ linh hoạt trong các tình huống thực tế. So với mục tiêu giảng dạy các học phần Tiếng Anh cơ bản tại Học viện Chính sách

và Phát triển, phương pháp này có nhiều ưu điểm và đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp giảng dạy và tăng cường vai trò trung tâm của người học.

### 3. Đề xuất ứng dụng phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ đối với các học phần Tiếng Anh cơ bản

Từ thực tế giảng dạy của người viết, để tận dụng hiệu quả của phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ trong quá trình giảng dạy các học phần Tiếng Anh cơ bản, cần phải lưu ý một số vấn đề sau:

➤ *Thiết kế nhiệm vụ hợp lý*: Thực tế giảng dạy cho thấy, thời lượng giảng dạy mỗi kỹ năng không nhiều, do vậy giảng viên cần xác định rõ mục tiêu học tập và nhu cầu ngôn ngữ của sinh viên, xây dựng nhiệm vụ phù hợp và đảm bảo thời gian hợp lý, tránh việc thiết kế hoạt động phức tạp, nhiều yêu cầu và sinh viên làm việc qua loa, không hiệu quả vì hết giờ. Giảng viên có thể thiết kế hoạt động dựa trên việc tích hợp 2 đến 3 kỹ năng trong 1 nhiệm vụ nhằm tiết kiệm thời gian và tạo điều kiện cho sinh viên có thể tìm hiểu thông tin, thảo luận nhóm, xử lý nhiệm vụ tốt hơn. Ví dụ, đối với Unit 3 của học phần Tiếng Anh cơ bản 3 (trang 31 - 36), giảng viên có thể kết hợp nội dung kỹ năng Reading, Speaking và kỹ năng Writing trong 1 nhiệm vụ. Cụ thể, giảng viên có thể yêu cầu sinh viên làm việc theo nhóm, đọc bài đọc trong phần kỹ năng Reading về *The Coral reef explorer*, sau đó mỗi nhóm sẽ được giao một tình huống liên quan đến việc bảo vệ rặng san hô và phải trình bày đề xuất giải pháp có sử dụng thông tin từ bài đọc, ví dụ:

#### - Group 1:

*Role: You are a member of an international environmental organization.*

*Task: Write a simple proposal to send to the United Nations about protecting coral reefs from the effects of climate change. What are the main strategies you would suggest to help save coral reefs?*

#### - Group 2:

*Role: You are a government official from a coastal country that relies heavily on fishing.*

*Task: Discuss how to develop the economy through fishing while also protecting coral reefs.*

➤ *Tạo điều kiện tương tác*: Phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ thúc đẩy sự tương tác giữa người học với người học, giữa người học và người dạy. Tuy nhiên, với số lượng sinh viên đông và đa dạng trình độ ở các lớp học tiếng Anh cơ bản, giảng viên cần tập trung hơn vào việc khuyến khích thảo luận, trao đổi ý kiến và hợp tác giữa các nhóm sinh viên, động viên những bạn trình độ tiếng Anh còn chưa tốt hoặc còn ngại nói tham gia vào các hoạt động nhóm. Giảng viên cần tạo môi trường mở, thoải mái để sinh viên đều cảm thấy tự tin và hứng thú tham gia.

➤ *Tích hợp tài nguyên số của giáo trình và các công cụ công nghệ*: Giáo trình New Close-up có tích hợp sẵn bộ tài nguyên số gồm một hệ thống bài tập trực tuyến và video hỗ trợ có chủ đề gần gũi với cuộc sống thường ngày. Do vậy, giảng viên có thể sử dụng luôn nguồn tài liệu phong phú này

trong giai đoạn đầu Pre-task để giảm tải thời gian tìm kiếm tài liệu và thiết kế hoạt động. Bên cạnh đó, giảng viên có thể sử dụng thêm các ứng dụng và phần mềm học ngôn ngữ, các diễn đàn trực tuyến, hoặc các nền tảng học trực tuyến để tạo ra các nhiệm vụ và hoạt động thực hành cho sinh viên.

➤ *Cung cấp phản hồi xây dựng*: Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ, việc cung cấp phản hồi xây dựng là một yếu tố quan trọng để hỗ trợ quá trình học tập của sinh viên. Do vậy, giảng viên cần đảm bảo cung cấp phản hồi cụ thể và hướng dẫn cho sinh viên về cách cải thiện kỹ năng ngôn ngữ của mình, phản hồi một cách tích cực về những nhiệm vụ sinh viên đã hoàn thành.

#### 4. Kết luận

Phương pháp dạy học dựa trên nhiệm vụ mang lại nhiều lợi ích vượt trội so với

các phương pháp giảng dạy truyền thống, đặc biệt trong việc phát triển kỹ năng giao tiếp và tự tin sử dụng ngôn ngữ trong những tình huống thực tế. Khi áp dụng phương pháp này trong việc giảng dạy các học phần Tiếng Anh cơ bản, giảng viên không chỉ giúp sinh viên nắm vững ngôn ngữ mà còn khuyến khích sinh viên phát triển các kỹ năng mềm như tư duy phản biện, giải quyết vấn đề và tự học. Tuy nhiên, để tối ưu hóa hiệu quả của phương pháp giảng dạy này, giảng viên cần thiết kế nhiệm vụ phù hợp với thời gian giảng dạy và trình độ của sinh viên, đồng thời tạo điều kiện để sinh viên tương tác và phản hồi liên tục trong quá trình học. Như vậy, phương pháp dạy học dựa trên dự án sẽ không chỉ giúp cải thiện kết quả học tập mà còn đáp ứng được yêu cầu đổi mới trong giáo dục ngôn ngữ hiện đại.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bui, L. D., & Newton, J. (2022). Developing task-based lessons from PPP lessons: A case of primary English textbooks in Vietnam. *RELC Journal*, 53(1), 203–215. <https://doi.org/10.1177/0033688220912040>
2. Ellis, R. (2003). *Task-based Language Learning and Teaching*. Oxford: Oxford University Press.
3. Nunan, D. (2004). *Task-based Language Teaching*. Cambridge: Cambridge University Press.
4. Richards, J. C., & Rodgers, T. S. (2001). *Approaches and Methods in Language Teaching*. Cambridge: Cambridge University Press.
5. Skehan, P. (1996). *A Framework for the Implementation of Task-Based Instruction*. *Applied Linguistics*, 17(1), 38-62.
6. Willis, J. (1996). *A Framework for Task-Based Learning*. Harlow: Longman.